

BÀI TẬP HÈ TOÁN TUẦN 6

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM.

Hãy khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng.

Câu 1. Trung bình cộng của các số: 150 ; 151 và 152 là :

- A. 150 B. 152 C. 151 D. 453

Câu 2: Trong các số dưới đây số chia hết cho cả 2; 3; 5 và 9 là:

- A. 36 B. 180 C. 150 D. 250

Câu 3. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

- a) $\frac{1}{6}$ ngày = giờ b) 5000 tạ = tấn
c) $2000305 \text{ m}^2 = \text{.....km}^2 \text{ m}^2$ d) $\frac{1}{4}$ thế kỉ = năm

Câu 4. Hai lớp 4A và 4B thu gom được tất cả 250 ki-lô-gam giấy vụn. Lớp 4A thu gom được nhiều hơn lớp 4B là 20 ki-lô-gam giấy vụn. Hỏi lớp 4A thu gom được nhiều ki-lô-gam giấy vụn ?

- A. 125kg B. 135kg C. 230kg D. 270kg

Câu 5. Một hình bình hành có chiều cao 2dm và độ dài đáy 10cm. Diện tích hình bình hành đó là:

- A. 20cm^2 B. 200cm^2 C. 20dm^2 D. 24 dm^2

Câu 6. Một hình thoi có độ dài các đường chéo là 60dm và 4m. Diện tích hình thoi là:

- A. 120 dm^2 B. 240 m^2 C. 12m^2 D. 24dm^2

Câu 7. Chữ số thích hợp điền vào ô trống để số $15\boxed{}64$ chia hết cho 9 là:

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 1. Tính:

- a) $15 + \frac{9}{3}$ b) $\frac{4}{9} - \frac{5}{18}$ c) $\frac{3}{5} \times \frac{5}{7}$ d) $\frac{4}{7} : \frac{2}{7}$

Câu 2. Tìm x, biết :

- a) $x - \frac{3}{5} = 1$ b) $x : \frac{1}{6} = 5$

Bài giải

Bài giải